|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** **TỈNH QUẢNG NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: /2024/QĐ-UBND | *Quảng Nam, ngày tháng năm 2024* |

DỰ THẢO

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức**

**của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Quảng Nam trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Nam**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 12 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 28 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ – CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số*[*24/2014/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-24-2014-nd-cp-to-chuc-co-quan-chuyen-mon-thuoc-ubnd-tinh-tp-truc-thuoc-trung-uong-225599.aspx)*ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Nghị định số*[*107/2020/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-107-2020-nd-cp-sua-doi-nghi-dinh-24-2014-nd-cp-to-chuc-co-quan-chuyen-mon-327884.aspx)*ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số*[*24/2014/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-24-2014-nd-cp-to-chuc-co-quan-chuyen-mon-thuoc-ubnd-tinh-tp-truc-thuoc-trung-uong-225599.aspx)*ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;*

*Căn cứ Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Quy định về phân cấp, quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức các tổ chức hành chính, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh Quảng Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 18/2023/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Nam;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số /TTr-SNN&PTNT ngày / /2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm
vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Quảng Nam.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày……….… Các quy định trước đây được bãi bỏ.

 **Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và
phát triển nông thôn, Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Quảng Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như Điều 3;- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Nội vụ;- Bộ Nông nghiệp và PTNT; - Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);- Đoàn ĐBQH tỉnh;- TTTU, TTHĐND, UBND;- UBMTTQVN, các Đoàn thể tỉnh;- Ban TCTU, UBKT TU, VP TU, ĐUKCQ;- Các Sở: NV,TC,KHĐT,Tư pháp;- TTTH và Công báo Quảng Nam;- Lưu: VT, SNN&PTNT. |  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH** |

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** **TỈNH QUẢNG NAM****DỰ THẢO** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**QUY ĐỊNH
Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của**

 **Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Quảng Nam trực thuộc**

**Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Nam**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2024/QĐ-UBND ngày / /2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam)*

**Điều 1. Vị trí, chức năng**

1. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Quảng Nam (sau đây gọi là Chi cục) là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Nam, có chức năng giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về trồng trọt, bảo vệ và kiểm địch thực vật theo quy định của pháp luật về trồng trọt, bảo vệ và kiểm dịch thực vật.

2. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng, có trụ sở, kinh phí hoạt động do ngân sách Nhà nước cấp theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Trồng trọt và Cục Bảo vệ thực vật trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Điều 2**. **Nhiệm vụ và quyền hạn**

Nhiệm vụ và quyền hạn của Chi cục thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 3 và các quy định khác có liên quan của Thông tư 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cụ thể như sau:

1. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

 a) Trình Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền: kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực sản xuất trồng trọt, giống cây trồng nông nghiệp, sử dụng đất sản xuất nông nghiệp, bảo vệ thực vật, kiểm dịch thực vật, quản lý phân bón và thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với địa phương, cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa trên địa bàn; chính sách hỗ trợ sản xuất, buôn bán, sử dụng giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật; kế hoạch phòng chống sinh vật gây hại, kiểm dịch thực vật nội địa;

b) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện cơ cấu giống, thời vụ, kỹ thuật canh tác, thu hoạch, bảo quản, chế biến sản phẩm nông nghiệp; xây dựng và tổ chức thực hiện vùng không nhiễm sinh vật gây hại trên địa bàn; tổ chức phòng, chống dịch, thực hiện các biện pháp bảo vệ sản xuất khi xảy ra dịch hại thực vật; thống kê, đánh giá thiệt hại do dịch gây ra; thực hiện chính sách hỗ trợ ổn định đời sống, khôi phục sản xuất; tổ chức hướng dẫn thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng; xây dung cơ sở dữ liệu về hoạt động trồng trọt trên địa bàn tỉnh và cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về trồng trọt; xây dựng cơ sở dữ liệu về bảo vệ và kiểm dịch thực vật;

c) Tham mưu quản lý và sử dụng dự trữ địa phương về giống cây trồng, thuốc bảo vệ thực vật và các vật tư hàng hóa thuộc lĩnh vực trồng trọt trên địa bàn tỉnh sau khi được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt;

d) Thực hiện quản lý nhà nước đối với các hoạt động sản xuất trồng trọt hữu cơ, trồng trọt tuần hoàn, trồng trọt sinh thái, trồng trọt thông minh, trồng trọt công nghệ cao, trồng trọt kết hợp công nghiệp, trồng trọt kết hợp dịch vụ, tăng trưởng xanh, kinh tế chia sẻ trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

đ) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và các tổ chức phi chính phủ hoạt động trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

e) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh trồng trọt và bảo vệ thực vật đối với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thị xã, thành phố, Trung tâm Kỹ thuật nông nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật; thông tin tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

3. Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện hoạt động trồng trọt; phát triển vùng sản xuất cây trồng, sản xuất nông sản thực phẩm an toàn trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng, bảo vệ và cải tạo nâng cao độ phì đất nông nghiệp, chống xói mòn, sa mạc hóa và sạt lở đất; thực hiện cấp mã số vùng trồng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

4. Hướng dẫn và tổ chức thực hiện kiểm dịch nội địa về thực vật trên địa bàn tỉnh theo quy định.

5. Tổ chức thực hiện công tác thu thập, lưu trữ, bảo tồn, khai thác nguồn gen giống cây trồng; quản lý giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và các vật tư khác phục vụ sản xuất nông nghiệp theo quy định của pháp luật.

6. Hướng dẫn và tổ chức xây dựng mô hình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP) trong nông nghiệp.

7. Xây dựng và hướng dẫn thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong sản xuất trồng trọt và bảo vệ thực vật; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học trong sản xuất trồng trọt và bảo vệ thực vật theo quy định của pháp luật.

8. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận, xác nhận, quyết định công nhận trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật và phân công, ủy quyền của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

9. Xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ tư liệu về trồng trọt và bảo vệ thực vật; tổ chức công tác thống kê diễn biến đất nông nghiệp và các hoạt động thông tin, lưu trữ, thống kê khác phục vụ yêu cầu quản lý của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn theo quy định.

10. Thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các dự án và xây dựng mô hình phát triển sản xuất trồng trọt và bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh; chịu trách nhiệm thực hiện các chương trình, dự án được giao.

11. Thực hiện hợp tác quốc tế về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật và sự phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

12. Phối hợp với cơ quan liên quan tổ chức công tác xúc tiến thương mại đối với sản phẩm thuộc phạm vi quản lý của Chi cục.

13. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất trồng trọt và bảo vệ thục vật trên địa bàn tỉnh; tham mưu giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của đơn vị theo quy định của pháp luật.

 14. Thực hiện công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật và phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

15. Tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định.

16. Thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực về công tác phòng, chống dịch bệnh cây trồng nông nghiệp và nhiệm vụ thường trực công tác khác theo quy định của pháp luật và sự phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

17. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm và số lượng người làm việc của Chi cục; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

 Hướng dẫn, phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng công chức và cán bộ không chuyên trách xã, phường, thị trấn làm công tác quản lý về trồng trọt và bảo vệ thực vật theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

18. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

19. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Cục Trồng trọt, Cục Bảo vệ thực vật thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

20. Thực hiện nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

**Điều 3.** **Cơ cấu** **tổ chức và biên chế**

1. Lãnh đạo chi cục

a) Lãnh đạo Chi cục có Chi cục trưởng và Phó Chi cục trưởng;

b) Chi cục trưởng là người đứng đầu, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục;

c) Phó Chi cục trưởng có trách nhiệm giúp Chi cục trưởng theo dõi, chỉ đạo một hoặc một số lĩnh vực công tác theo sự phân công của Chi cục trưởng, chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công;

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu, thôi việc và thực hiện chế độ, chính sách đối với Chi cục trưởng và Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

a) Các phòng chuyên môn nghiệp vụ của Chi cục:

- Phòng Hành chính – Tổng hợp;

- Phòng Kỹ thuật.

b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Chi cục có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các công chức chuyên môn, nghiệp vụ. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của phòng; Phó Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được giao;

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng, Phó trưởng phòng thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Biên chế

a) Biên chế công chức của Chi cục do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phân bổ trong tổng biên chế được Ủy ban nhân dân tỉnh giao;

b) Chi cục trưởng có trách nhiệm bố trí, sử dụng, quản lý công chức phù hợp với chức danh, tiêu chuẩn ngạch công chức theo vị trí việc làm bảo đảm thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được giao.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm chỉ đạo Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thực hiện Quy định này và một số nội dung sau:

a) Tham mưu Giám đốc Sở quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng trực thuộc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các phòng thuộc Chi cục theo quy định của pháp luật;

b) Ban hành quy chế làm việc của Chi cục, nội quy cơ quan, các quy định khác có liên quan khác theo đúng quy định của pháp luật;

c) Phân công nhiệm vụ cụ thể đối với Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng;

d) Xây dựng Đề án vị trí việc làm, Đề án điều chỉnh vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức của Chi cục trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, thẩm định và trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy định này, trường hợp cần sửa đổi, bổ sung Quy định cho phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật, Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật có trách nhiệm báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền./.